

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HN&GD-ST

Ngày: 21/4/2022

V/v : Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Đỗ Thị Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Minh và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Ngày 21/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 61/2022/TLST-HN&GD ngày 07/3/2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXX-ST ngày 05/04/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Giang Thành C - sinh năm 1990

ĐKHKT, hiện ở: Thôn Văn M, xã Kim A, huyện KT, tỉnh HD.

- Bị đơn: Chị Cao Thúy H, sinh năm 1993

ĐKHKT, hiện ở: Ấp 8, Thanh S, Định Q, Đồng N.

(Anh C, chị Hằng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn anh Giang Thành C trình bày: Anh và chị H được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh S, huyện Định Q, tỉnh Đồng N vào ngày 25/11/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, thường hay xúc phạm nhau dẫn đến cuộc sống nặng nề cho cả hai trong thời gian dài. Mặc dù mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không hàn gắn được. Từ giữa năm

2019, anh đưa con gái về sống cùng bố mẹ đẻ ở thôn Văn M, xã Kim A, huyện KT, tỉnh HD và vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, không còn ai quan tâm tới ai nữa. Mâu thuẫn của anh chị cũng đã được hai bên gia đình khuyên bảo hoà giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Anh C xác định vợ chồng có 01 con chung là Giang Gia H, sinh ngày 09/04/2015, hiện anh C đang trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Gia Hân. Anh C đề nghị Tòa án giao cháu Gia H cho anh chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh C tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Cao Thúy H: Chị H có gửi đơn trình bày và đề nghị đề ngày 21/3/2022 có xác nhận của UBND xã Thanh S, huyện Định Q, tỉnh Đồng N như sau: Chị H xác định đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo, quyết định của Tòa án nhưng do ở xa nên chị không thể đến Tòa án làm việc được, chị đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Về quan hệ vợ chồng: Chị H và anh C kết hôn năm 2013 tại UBND xã Thanh S, huyện Định Q, tỉnh Đồng N, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên to tiếng, xúc phạm nhau. Vợ chồng ly thân từ năm 2019 đến nay, anh C ở ngoài Bắc còn chị ở trong Đồng Nai. Nay anh C có đơn xin ly hôn, chị đồng ý ly hôn với anh C. Về con chung: Chị H xác định vợ chồng có 01 con chung là Giang Gia H, sinh ngày 09/04/2015, hiện anh C là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Gia H. Chị H tự nguyện giao cháu Gia H cho anh C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi vì anh C có thu nhập, rất yêu thương và chăm sóc tốt cho cuộc sống của con. Anh C không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con chung chị đồng ý. Về tài sản chung, nợ chung: Chị tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Giang Văn Th (bố đẻ anh C) thể hiện: Năm 2013 ông vào miền Nam tổ chức đám cưới cho anh C, chị H, sau khi ở miền Nam một thời gian vợ chồng anh chị về Bắc sống cùng gia đình ông. Chị H ở nhà ông được khoảng 6 tháng thì bỏ con ở nhà và vào Nam sống từ đó đến nay. Anh C có nguyện vọng ly hôn chị H, gia đình ông mong Toà án sớm giải quyết ly hôn cho cháu C. Hiện anh C và cháu Giang Gia H đang sống cùng gia đình ông, ông luôn tạo điều kiện cho bố con anh C có chỗ ở ổn định, hỗ trợ anh C trong việc chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Gia H nên đề nghị Tòa án giao cháu Gia H cho anh C.

Cháu Giang Gia H trình bày: Cháu H xác định từ trước đến nay được anh C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, cháu đề nghị được ở cùng bố là anh Giang Thành C.

Tại phiên tòa: Anh C, chị H có đơn xin xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã thụ lý đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, thời hạn giải quyết, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo Pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho anh Giang Thành C được ly hôn chị Cao Thúy H. Về con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Giao cháu Giang Gia H - sinh ngày 09/04/2015 cho anh Giang Thành C chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của anh C không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Anh C, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Anh C phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn anh Giang Thành C có hộ khẩu thường trú, hiện ở : Thôn Văn M, xã Kim A, huyện KT, tỉnh HD; bị đơn chị Cao Thúy H có hộ khẩu thường trú, hiện ở: Ấp 8, Thanh S, Định Q, Đồng N. Trước khi nộp đơn ly hôn đến Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, anh C, chị H có văn bản thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương là nơi giải quyết ly hôn. Do vậy, căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành có thẩm quyền giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn anh Giang Thành C và bị đơn chị Cao Thúy H.

[2] Về tố tụng: Anh Giang Thành C và chị Cao Thúy H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh C, chị H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Giang Thành C và chị Cao Thúy H kết hôn với nhau dựa trên cơ sở tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh S, huyện Định Q, tỉnh Đồng N là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của anh C thì thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa anh C và chị H là do trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, vợ chồng hay to tiếng

và xúc phạm nhau. Từ năm 2019 anh C và chị H đã ly thân nhau từ đó cho đến nay, anh C sống tại Hải Dương, chị H sinh sống tại Đồng Nai, mỗi người sống một nơi, không quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho anh C được ly hôn chị H là phù hợp.

[4] Về quan hệ con chung: Xét yêu cầu xin được nuôi con của anh C thì thấy: Anh C và chị H có 01 con chung là Giang Gia H - sinh ngày 09/04/2015, hiện anh C là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Gia H; bị đơn chị Cao Thuý H tự nguyện giao con Giang Gia H cho anh C chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi vì anh C có thu nhập, rất yêu thương và chăm sóc tốt cho cuộc sống của con; bản thân cháu Giang Gia H cũng có nguyện vọng được ở cùng anh C. Do vậy để đảm bảo sự phát triển ổn định, không làm xáo trộn cuộc sống của con chung cần chấp nhận nguyện vọng của anh C, chị H, giao cháu Giang Gia H - sinh ngày 09/04/2015 cho anh C tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của anh C không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh C, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Vì vậy, không đặt ra việc giải quyết.

[6] Về án phí: Anh C có đơn xin ly hôn nên anh C phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh C được ly hôn chị Cao Thuý H.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Giang Gia H - sinh ngày 09/4/2015 cho anh C tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của anh C không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều tự nguyện không yêu cầu nên không đặt ra việc giải quyết.

4. Về án phí: Anh Giang Thành C phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2020/0002667 ngày 07 tháng 3 năm 2022.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt anh C, chị H. Anh C, chị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Thanh S, huyện Định Q, tỉnh Đồng N;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Minh

Đỗ Thị Ái Thương

Đỗ Thị Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi giờ phút, ngày 25 tháng 01 năm 2022,

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hạnh

- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Ngô Văn Minh và ông Nguyễn Sao Hôm

Tiến hành thảo luận vụ án dân sự thụ lý số: 181/2022/TLST-HN&GD ngày 04/10/2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan - sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Thôn Thắng Yên, xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Trú tại: Thôn Cao Thắng, xã Đức Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

Bị đơn: Anh Lê Văn Quán - sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT, trú tại: Thôn Thắng Yên, xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết

NỘI DUNG THẢO LUẬN

Căn cứ vào Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Xét thấy tại phiên tòa, anh Lê Văn Quán là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

HĐXX thảo luận và quyết định hoãn phiên tòa. Phiên tòa được mở lại vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 24/02/2022, tại trụ sở TAND huyện Kim Thành,

Biên bản lập xong hồi giờ phút cùng ngày, đã đọc lại cho các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và nhất trí ký tên dưới đây

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Minh

Nguyễn Sao Hôm

Đỗ Thị Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 24 tháng 02 năm 2022

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hạnh

- **Hội thẩm nhân dân:** Bà Đỗ Thị Ái Thương và ông Ngô Văn Minh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HN&GD ngày 07/3/2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo quyết định đưa

vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXX-ST ngày 05/04/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Giang Thành Công - sinh năm 1990

ĐKHKT, hiện ở: Thôn Văn Minh, xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn*: Chị Cao Thúy Hằng, sinh năm 1993

ĐKHKT, hiện ở: Ấp 8, Thanh Sơn, Định Quán, Đồng Nai.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Với kết quả biểu quyết nhất trí 3/3 = 100%

2. Về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Giang Thành C được ly hôn chị Cao Thúy H.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung Giang Gia Hân - sinh ngày 09/4/2015 cho anh Giang Thành Công tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của anh C không yêu cầu chị Hằng cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều tự nguyện không yêu cầu nên không đặt ra việc giải quyết.

Với kết quả biểu quyết nhất trí 3/3 = 100%

3. Về án phí: Anh Giang Thành Công phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2020/0002667 ngày 07 tháng 3 năm 2022.

Với kết quả biểu quyết nhất trí 3/3 = 100%

4. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật Với kết quả biểu quyết nhất trí 3/3 = 100%

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, cùng ngày,

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Minh

Đỗ Thị Ái Thương

Đỗ Thị Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh